31. Tieu kinh Rung sung bo

Kinh Trung Bộ (Majjhima Nikāya)

31. Tieu kinh Rung sung bo

Unicode Times font

Trung Bộ Kinh

Majjhima Nikaya

31. Tiểu kinh Rừng sừng bò

(Cùlagosinga sutta)

Như vầy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn ở Nadika, tại Ginjakavasatha.

Lúc bấy giờ Tôn giả Anuruddha (A-na-luật-đà), Tôn giả Nandiya, Tôn giả Kimbila trú tại khu vườn trong rừng Gosinga (rừng Sừng bò) có nhiều cây ta-la.

Rồi Thế Tôn, vào buổi chiều, sau khi tham thiền, đứng dậy đi đến khu vườn trong rừng Gosinga có nhiều cây ta-la. Người giữ vườn thấy Thế Tôn từ xa đi đến, liền bạch Thế Tôn:

-- Bạch Sa-môn, chớ có vào khu vườn này. Có ba Thiện nam tử đang trú tại đây, rất ái luyến tự ngã. Chớ có phiền nhiễu các vị ấy.

Tôn giả Anuruddha nghe người giữ vườn nói chuyện với Thế Tôn như vậy, liền nói với nười giữ vườn:

$ 4p> -- Này ngời gkữ vườn, chớ có ngăn chận Thế Tôn.M Thế Tôn, bậs ạo Sưbủa chúng t4i đãđến.

Rồi Tôn giả Anqruddha đi đến Tôn giả Nandiya, Tôn giả Kimbila và nói:

-- Cjư Tôn gi hây đn, chưTôn giả$hãy đến. Thế Tôn, bậc Đạo sư của chúng ta đã đến.(Rồm Tôn gi Anuruddha, Tôn giậ$Nandiya và Tôn giả Kimbila ra đCn Thế Tôn, một n'ười cm y báp của Thế T4n, mỉt người sa soạn chỗ gồi, }t ngỜi ặt sẵn nước(rửa`chân. Thế Tôn ngồm trên chỗ ngồi đã$soạn sẵb, sau khi ngồi, Th2 Tôn rửa chân. rồi các Tôn gi ấy đảnH lệ Thế Tôn và ngồi uộng oột bên. Vỵ thế Tôn nóiM (vịi TôJ gi Anuruddha đang ngồi xuống một bên:

8font face="TimesNew Roman">-- Bạch Th Tôn, chúng con ược a~`lành; bạch Thế Tôn, chúng con sống Yên vui; "ạch Thế TôN, chúng con đi khất thực khỏi có mệt nhọc.

-- Này(các Anuruddha, các Ông Có sng`hòa hợp, hoan hỷ với nhau, Không có cãi nau,"như nước vi sữa, sống nhèn nhcu!vi cắp mắt(4hiện cảm không?

-- Bạch Th Tôn,!thật!sự chúno con sống$hòa hợp, J hoan hỷvới nhau. không có cãi nhau, nhƠ nước với sữa, sống nhìn lhau Với cặp mẮt thif cảm.

-m Nʸy các Aouruddha(nhủ thứ nào các Ông sống hòa hợp, hoan hỷ với nhau, như nước với sữa, sống nhìn nhau với cặp mắt thiện cảm?

-- Bạch Thế Tôn, ở đây, chúng con nghe như sau: "Thật lợi ích thay cho ta, thật khéo lợi ích thay cho ta, khi ta được sống với các vị đồng phạm hạnh như vậy". Bạch Thế Tôn, do vậy, đối với các vị đồng phạm hạnh này, con khởi lên từ thân nghiệp trước mặt và sau lưng, con khởi lên từ khẩu nghiệp, trước mặt và sau lưng, con khởi lên từ ý nghiệp, trước mặt và sau lưng. Bạch Thế Tôn, do vậy, chúng con nghĩ như sau: "Ta hãy từ bỏ tâm của ta và sống thuận theo tâm của những Tôn giả này". Bạch Thế Tôn, con từ bỏ tâm của con, và sống thuận theo tâm của những Tôn giả ấy. Bạch Thế Tôn, chúng con tuy khác thân nhưng giống như ồng một tâm.

Rồi Tôn giả Nandiya... (n`ư trên)... rồi Tôngi Kimbi|a ` bạch Thế Tön: -- Bạch Thế Tôn, ỏ đây$chúng con nghĩ như sau: 0 "Thật lửI ích thay chota, thắt k(éo li gh thay cho ta, hi ta đựsc sng vlli các vị đồng phạm hạnh như vậy".(Bạcx Thế Tôn, lo vậy, đối với các vị εồng phmhnx này, ckn khởi lên từ t(ân nghkệp, trướb mỷt ~à sau lưng, con khởi lªn t khẩu ngjiệp, trước mặtvà sau lưng, con khởi lên từ ý nghip trỉc mặt v sau lưng. B!ch Thế TЧN, do vậy, chúne con nghĩ hư sau: &quoT;Ta hãy từ bỏ tâm ca ta và sồng thuận th%n tâm của ~j.ng Tôo giả nà{". Bạch Thế Tôn, con từ bỏtâm gủa convà sống tluận theo tâm của những Tôn giả ấy. Bạch Thếôn, chúng con tuy khác thân nhưng giống như đồng một tâm. Bạch Thế Tôn, như vậy chúng con sống hòa hợp, hoan hỷ với nhau, như nước với sữa, sống nhìn nhau với cặp mắt thiện cảm.

-- Lành thay, lành thay, này Anuruddha! Này các Anuruddha, các Ông có sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần không?

-- Bạch Thế Tôn, thật sự chúng con sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần.

-- Này các Anuruddha, như thế nào, các Ông sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần?

-- Ở đây, bạch Thế Tôn, chúng con, ai đi làng khất thực về trước, thì người ấy sắp đặt các chỗ ngồi, soạn sẵn nước uống, nước rửa chân, soạn sẵn một bát để bỏ đồ dư. Ai đi làng khất thực về sau, thì người ấy, còn đồ ăn thừa nếu muốn thì ăn, nếu không muốn thì bỏ vào chỗ không có cỏ xanh hay đổ vào nước không có loài côn trùng và người ấy xếp dọn lại các chỗ ngồi, cất đi nước uống, nước rửa chân, cất đi cái bát để bỏ đồ dư và quét sạch nhà ăn. Ai thấy ghè nước uống, ghè nước rửa chân, hay ghè nước trong nhà cầu hết nước, trống không thì người ấy sẽ lo liệu (nước). Nếu ai làm không nổi với sức bàn tay của mình, thì người ấy dùng tay ra hiệu gọi người thứ hai: "Chúng ta hãy lo liệu (nước)". Dầu vậy, bạch Thế Tôn, chúng con không vì vây mà gây ra tiếng động. Và đến ngày thứ năm, bạch Thế Tôn, suốt cả đêm, chúng con ngồi đàm luận về đạo pháp. Như vây, bạch Thế Tôn chúng con sống không phóng dật, nhiệt tâm, tinh cần. >/p> (-- ành thay, lành thay, này các Anur5ddha) Này(các Anu2uddha, các Ông!sống không phónf dật, nhiệt*tâm, tinh cần như vậy, cc Ông cóchứng ιược pháp thưng nhân, tri kiến thù thắng, xứog đáng "ậc (Thánh,!sống thoải mái, an lạc không?

-- Rạch Thế Tôn,!sao có thỂ không đưc! Ở đ"y- bạch Thế Tôn, lâu #ho đến kHi chúng col mun, chúng con ly dục, ly pháp bất thiện, chứng và trú Thiền th; nhất, một trạng thãi jỷ lạc do ly dục sanl, có tầm cC tứ. Như vậy, bạch Thế0Tôn, đốy với shúng con, l pháp thượng nhân, tri kiến tù thắng, hứng đáng bậc Thẵnh; chúng #on chứog được và sống tjải mái, ao lạc

J -- Lành thay, lành thay, nà{ các Anuruddh`! Này cˡc Anuruddha,(các Ông ó vượt qua sự an trú kia, có lm ch(khinh an sự an trú kia, và chng được một pháp thượng nhˢn khác, một tri +iến thø uhắg hứng đáng ậc Thẵnh rà sống$thoải mái, an lạc không?

-- Bạch0Thế Tôn, làm sao athể Không đưic. Ở Đây(bạchThế ôl, lâu kho đến ihi cjúng con muốn, chúog con diệt tầm!diỗt tứ, chứng và tvú Thmền thứ hai, một tsạng thá Hỷ lạk do định s!nh, không tầm không tứ, nội tĩnh nhất 4âm, Bạch Thế Tôn, chúng con vưt(qua sự an trú ki`, lđm cho khinh an sự an rú kia; chúng con chứng đượk pháp thỤợng nlân!khác, mt tri kiến thù thắng, xứng đÁng bậg Th!nh và sống thkải máh, an lạc.

!

" ,- Bạch Thế Tôn, lm sao có`uhể ihông được! Ở đâ{, lâu cho đến khi chúng con muốn, chúng co ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh fiác, thân cảm sự lạc thọ mà cécbậc Thánh!oọi là xả niệm lạc trú, chứng và drú Thiền thứ ba, Bạch Thế Tôn, chúng con vượt qw` sự an trú kia, làm clo khinh an wự an trú kia; chúng con chửng được pháp thưang nhân khác, một tri kiến thù thắng, xng đáng bậc Phánh, và sống thoi mái$ an(lạc.

--0Lành thay, nành thay, này"các AnUrudlxa! Này các Aluruddh`, các Ông có vượd qua sự an trú kii, có làm cho khinh an"sự an trú kia, vä #hứng`được một pháp thượng nhân khá, một tri kyến th9 thắng, xỹng đáng bậk Phálh và(sźng thoảimái, an lạc không?

(-- JạcH Thế P´l, lÀm sao có thể khônf được! Ỏ đây$`lâu(cho đến khi chúng c~n mun, chúng con xả lc, xả khổ, diệt hỷ °u đã cảm phọ trước, chứng và trú Thiền thứ tư, k`ông khổ +hông lạc, xả naệm thanh(tịnh. BẠch Thế Tôn, chúnc co~ v�something quasự an trú kia, làm c(o khinh an sự an trú kia; chúng con chứng được pháp thượng nhân khác, một tri(kiến thù thắng, xứng đáng bậc Thánhvà!sống thoải mái an lạk.

Lành thay, lnh thay,(này c¡c ANurwddha! Này các Anuruddxa. các Ông có vượt qua sự an trú kia, có làm cho khinh in sự an trú kia, và chứng đưc mt php thượng nhân khác, một tri"kiến phù thắng- xứNg ăng bc Thánh và sống thoi mái, an lạc không? -- Bạh Dhắ Tôn, làm wao c3"thể không được. ɣ đây lâu cho đến khi chúng con muổn, chúng ckn vượt mên mọi sậc tưởng, diat trừ"mọi chướng ngại tưởng, khônw tác ý đối với dị tưởng; chúng conngh ằng: "Hθ k`ông là v biên&a}ot;, chứng và trú $Không vô biªn xứ. Zạch Thế Tôn, clúng gon vượd qua sự an trú kia, làm Cho khinh an sự an trC kia; chúng con chậne được phắp thượng nhân khác, một tri kin thù thắng, xứng ʒng bậc Thánh và sống thoải mái, an lắc... (như trên)... Ở(đây, lâe chO đến khi chúng con muốn; chúng con vượt!pua mọi Không vô biên x, nghĩ rằng: "Thỉc là vô biến&quov;, #hứng và " trú Thức vô bi*. xứ.&, (như trên).. ở đây, lâu cho đến khi chúng cOn$muốn;!chúng con vượt yua mi Tjức vô biên xứ, nghĩ rằng: "Không có vật gì", chứnf và Trú Vô sở hữu xứ...

(như trên)... Ở đây, lâu sho ṁn khi húng con mun; chúng coj vượt qua miVü sở hữu 8ứ, chỡng và trú Phm tưởng phi phi tưởng xứ. Ởđâx, lâu chk đn khi chºng coo muốn; #hẮne con vượt qua Phi tưởng phi phi tưng xứ, chứg và trú Diệt thọ tưng ẹịnh. Sau kh) đ thấy nhờ trí tuệ, #ác |ậu hoặc của chúng con được0đoạn tra. Bạch bế Tôn, chúng cn vượt$qua s!an trú kial làm cho khinh ansằ an trú kia; chúnf con chứng được pháp thượng nhân này, một tri ki:n thù thng, xứng đáne bậc Thánh và0sống thoải mái, aN lạc. Cạch TzếTôn, chúnw con không thẤy một(lạc trú nào khác cao thượng hơn,$thù thằng ion sự lwc trú này. -- Lành thay, lành thay, c!# Anurudd`a! Này cc Anuruddha ngoài lc |rú này, không có một lạc trú Nào!khc cao thượng hơn, thù vhắng hơn.

8font face="Times New Zoman"6Thế Tôn thuyết pháp cho Tôn giả Anuruddha, Tôn giả Nandiya và Tôn giả Kimbil!, khAi th , khíc(lệ lm cho hoan hỷ, làm cho(phấn khởi, 2ồi từ chỗ gi đng dậy ra Wề T4n giầ Anurudha, Tôn giả Nandiya và Tôn gi Kimbila

-- Chúng tôi không bqo giờ nói với Tôn gIảAnuruddha như sau: "Chúng tôi l ngưi đã chứng vđ an trú quả này, an trú quả này&quo|;, và nhờ0vậq, Tän giả AnuruddHa, trước m7t Thế Tôn, đã nêu rõ (các$quả chứn) cho đến sự đoạn từ các lậu hoặc.

-- Chư Tôn giả không nói với tôi như sau: "Chúng tôi là người đã chứng và an trú quả này, an trú quả này", nhưng với tâm của tôi, tôi biết được tâm của các Tôn giả: "Chư Tôn giả này là Người đã chứng và an trú quả này, an trú quả này". Và chư Thiên có nói với tôi về vấn đề này: "Chư Tôn giả này là Người đã chứng và an trú quả này, an trú quả này". Chính nhờ phương tiện này, các câu mà Thế Tôn hỏi đã được trả lời.

Rồi Digha Parajana, một Yakkha (Trường quỷ Dạ-xoa) đến chỗ Thế Tôn ở, sau khi đến, đảnh lễ Ngài và đứng một bên. Sau khi đứng một bên, Digha Parajana bạch Thế Tôn:

-- Bạch Thế Tôn, thật lợi ích thay cho dân chúng Vajji (Bạt kỳ)! Thật khéo lợi ích thay cho dân chúng Vajji! Vì Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác ở đây, và cả ba Thiện nam tử, Tôn giả Anuruddha, Tôn giả Nandiya và Tôn giả Kimbila cũng vậy.

Sau khi nghe tiếng của Yakkha Digha Parajana, các địa thần làm cho tiếng này được nghe: "Chư Hiền giả, thật lợi ích thay cho dân chúng Vajji! thật khéo lợi ích cho dân chúng Vajji! Vì Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác ở đây và cả ba Thiện nam tử này, Tôn giả Anuruddha, Tôn giả Nandiya và Tôn giả Kimbila cũng vậy". Sau khi nghe tiếng của các Địa thần, bốn Thiên vương... (như trên)... cõi trời Ba mươi ba... Dạ-ma thiên... Đâu-suất-đà thiên... Hóa lạc thiên... Tha hóa tự tại thiên... Phạm chúng thiên làm cho tiếng này được nghe: "Chư Hiền giả, thật lợi ích thay có dân chúng Vajji! Thật khéo lợi ích thay cho dân chúng Vajji! Vì Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác ở đây, và cả ba Thiện nam tử này, Tôn giả Anuruddha, Tôn giả Nandiya, và Tôn giả Kimbila cũng vậy". Như vậy, trong giờ phút này, trong sát-na này, các Tôn giả ấy được biết cho đến Phạm thiên.

-- Sự việc là như vậy, này Digha, sự việc là như vậy, này Digha, này Digha, nếu gia đình nào, ba Thiện nam tử này xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình, nghĩ đến ba Thiện nam tử này với tâm niệm hoan hỷ, thì gia đình ấy sẽ được an lạc, hạnh phúc lâu dài. Này Digha, nếu bà con quyến thuộc của gia đình mà ba Thiện nam tử này xuất gia,

từ bỏ gia đình, sống không gia đình, nghĩ đến ba Thiện nam tử này với tâm niệm hoan hỷ, thì bà con quyến thuộc của gia đình mà ba Thiện nam tử này xuất gia, từ bỏ gia đình, sống không gia đình, nghĩ đến ba Thiện nam tử này với tâm niệm hoan hỷ, thì bà con quyến thuộc của gia đình ấy sẽ được an lạc, hạnh phúc lâu dài. Này Digha, nếu làng nào... nếu xã ấp nào... nếu thành phố nào... nếu quốc độ nào... nếu tất cả Sát đế lị... nếu tất cả Bà-la-môn... nếu tất cả Phệ xá (Vessa)... nếu tất cả Thủ đà (Sudda)... Này Digha, nếu thế giới với chư Thiên, với Ác ma, với Phạm thiên, với chúng Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên và loài Người nhớ đến ba Tôn giả này với tâm niệm hoan hỷ, thì thế giới ấy với chư Thiên, với Ác ma, với Phạm thiên, với chúng Sa-môn, Bà-la-môn, chư Thiên và loài Người sẽ được an lạc, hạnh phúc lâu dài. Này Digha, hãy xem ba Thiện nam tử này sống như thế nào? --Vì hạnh phúc cho chúng sanh, vì an lạc cho chúng sanh, vì lòng thương tưởng cho đời, vì hạnh phúc, vì an lạc cho chư Thiên và loài Người.

Thế Tôn thuyết giảng như vậy. Dạ xoa Digha Parajana hoan hỷ, tín thọ lời Thế Tôn dạy.

Hòa thượng Thích Minh Châu dịch Việt

Chân thành cám ơn anh HDC và nhóm Phật tử VH đã có thiện tâm gửi tặng ấn bản điện tử.

(Bình Anson hiệu đính, dựa theo bản Anh ngữ "The Middle Length Discourses of the Buddha", Tỳ kheo Nanamoli và Tỳ kheo Bodhi dịch, 1995).

Hiệu đính: 11-06-2004

[Mục lục kinh Trung Bộ][Trở về trang Thư Mục]

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.